

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ ĐĂNG KÝ THÔNG TIN TRÊN HỆ THỐNG MẠNG
ĐẤU THẦU QUỐC GIA**

Kính gửi: Trường mầm non TRẦN DƯƠNG

Tên công ty: **CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI SẢN PHẨM NÔNG
NGHIỆP VÌ CỘNG ĐỒNG**

Địa chỉ: Số 39 đường Hồng Phúc, khu đô thị Cự Viên, phường Kiến An, HP

Người đại diện: **BÀ BÙI THỊ LAN**

Chức vụ: **GIÁM ĐỐC**

MST: 02011844099

SĐT: 0901561886

Email: buithilan1711@gmail.com

Căn cứ quy định tại Nghị định số **63/2014/NĐ-CP** (được sửa đổi, bổ sung) và hướng dẫn tại **Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT** của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Chúng tôi xin được xác nhận nội dung như sau: Vào ngày 14 tháng 10 năm 2025 công ty đã đăng kí thành công tài khoản trên trang hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với mã định danh được cấp là vn0201844099 (ngày được phê duyệt là 14.10.2025)

Hiện nay, tài khoản của công ty đã được kích hoạt và có thể sử dụng đầy đủ các chức năng theo quy định trên hệ thống.

Chúng tôi cam kết thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu có sai sót, công ty xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn!

Thứ 5, ngày 23 tháng 10 năm 2025

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(kí, ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC
Bùi Thị Lan

CÔNG TY CPDVTM SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VÀI CỘNG ĐỒNG

Địa chỉ: Số 39 Đường Hồng Phúc - KĐT Cự Viên - Phường Kiến An - Hải Phòng

Điện thoại: 0936.418.191 - 0902.419.322

BÁO GIÁ

TT	Tên hàng	ĐVT	SL	Đơn giá cháu
TRỨNG				
1	Trứng gà trắng	quả	1	4.000
2	trứng vịt	quả	1	4.300
3	Trứng cút	quả	1	0.800
GIA SÚC - GIA CẦM				
1	Vịt super không đầu, cổ, chân	kg	1	100.000
2	gà ta không đầu, chân, cổ, mòm cánh	kg	1	125.000
3	ngan ko chân đầu, mòm cánh	kg	1	135.000
4	Gà ta nguyên con làm sạch	kg	1	115.000
5	Thịt mông, vai sấn	kg	1	120.000
6	Chân giò trước	kg	1	100.000
8	Tim lợn	kg	1	300.000
9	Cật tươi	kg	1	80.000
10	xương cổ	kg	1	80.000
11	sườn ốp không xương sống	kg	1	160.000
12	Giò lụa	Kg	1	160.000
13	Thịt bò	Kg	1	262.000
14	thịt nạc	kg	1	140.000
HOA QUẢ				
1	Dưa hấu Sài Gòn	kg	1	20.000
2	Cam Sành	kg	1	25.000
3	Thanh long ruột đỏ	kg	1	35.000
4	Thanh long ruột trắng	kg	1	35.000
5	Dưa vàng	kg	1	40.000
6	Xoài chín	kg	1	42.000
7	cam đường	kg	1	hm
8	Chuối chín	quả	1	2.500
BÁNH MỠ- BÁNH NGỌT				
1	Bánh mỳ sandwich	7 lát/gói	1	16.000
2	Bánh bao nhân thịt, trứng cút	cái	1	6.300
3	Bánh bông lan cắt miếng	miếng	1	4.000
4	Bánh pizza	cái	1	7.000
5	Bánh mỳ chuột ngọt	cái	1	4.000



RAU XANH - CỦ QUẢ				
1	Bắp cải cắt sạch	Kg	1	15.000
2	Bầu	Kg	1	30.000
3	Bí đỏ	Kg	1	18.000
4	Bí xanh	Kg	1	18.000
5	Răm	Kg	1	40.000
6	Cà chua	Kg	1	32.000
7	Cà rốt	kg	1	15.000
8	Cải canh	Kg	1	25.000
9	cải xanh	kg	1	25.000
10	cải chíp	kg	1	30.000
11	Cải thảo cắt sạch	kg	1	15.000
12	Cần tỏi tây	Kg	1	60.000
13	Chuối xanh	Kg	1	12.000
14	Củ cải	kg	1	18.000
15	Củ canh	kg	1	30.000
16	Giá đỗ	Kg	1	17.000
17	Gừng củ	kg	1	40.000
18	Hành khô tàu	kg	1	25.000
19	hành khô ta	kg	1	30.000
20	Tỏi khô tàu	kg	1	55.000
21	hành lá	kg	1	50.000
22	mùi ta	kg	1	60.000
23	Hành tây	Kg	1	13.000
24	Khoai lang miền nam	kg	1	25.000
25	khoai sọ	kg	1	25.000
26	Khoai tây	Kg	1	15.000
27	Rau mồng tơi	Kg	1	22.000
28	rau đay ngọn	kg	1	35.000
29	Rau ngót	Kg	1	30.000
30	Thì là	Kg	1	70.000
31	Su su	Kg	1	12.000
32	Củ dền	kg	1	30.000
33	Rau muống	kg	1	18.000
34	Mướp hương	Kg	1	25.000
35	Ngô ngọt	Kg	1	25.000
36	rau rút	kg	1	30.000
37	cải cúc	kg	1	hm
38	rau diếp ta	kg	1	hm
39	củ dứa nạo sợi	kg	1	90.000

40	su hào non	kg	1	25.000
41	rau cần	kg	1	25.000
42	tai chua	kg	1	110.000
HÀNG KHÔ				
1	Bánh phở	Kg	1	15.000
2	Bánh đa trắng khô	kg	1	32.000
3	Bánh đa đỏ tươi	kg	1	20.000
4	bánh đa trắng tươi	kg	1	20.000
5	Bánh đa đỏ khô	kg	1	30.000
6	Bánh cuốn	Kg	1	33.000
7	bún	Kg	1	15.000
9	dầu ăn Simply	lít	1	65.000
10	dầu ăn cái lân	lít	1	50.000
11	dầu ăn tường an	kg	1	55.000
12	Nấm hương khô không chân	kg	1	280.000
13	Mộc nhĩ	kg	1	120.000
14	Đường trắng	kg	1	28.000
15	Bột canh VIFON	kg	1	25.000
16	Mắm cát hải	kg	1	34.000
17	Miến dong	kg	1	66.000
18	Đậu phụ kg	kg	1	30.000
19	Đỗ xanh nguyên vỏ	kg	1	55.000
20	Đỗ xanh tách vỏ	kg	1	55.000
21	Đậu đen	kg	1	45.000
22	Lạc đỏ	kg	1	75.000
23	Vừng trắng	kg	1	88.000
24	Hạt sen	kg	1	195.000
25	BỘT NẶNG 1KG/GÓI	GÓI	1	38.000
26	Bột mỳ	kg	1	26.000
27	Gạo nếp cái	kg	1	32.000
28	Gạo nếp tẻ	kg	1	30.000
29	Gạo BC mới	kg	1	18.000
30	Gạo nếp cẩm	kg	1	40.000
31	Nước cốt dừa	lọ	1	32.000
32	Muối tinh sạch	kg	1	15.000
33	muối hạt to	kg	1	8.000
34	Sữa đặc ông thọ	hộp	1	29.000
35	Bột sắn loại 1	kg	1	190.000
37	ngũ vị hương	gói	1	2.000

BÊN MUA HÀNG

BÊN BÁN HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xã Nguyễn Bình Khiêm, ngày 10 tháng 11 năm 2025

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số 02/2025/HĐBT-VCD

Hợp đồng số: 02/2025/HĐBT-VCD

Gói thầu số 2.

Thuộc dự toán mua sắm Mua sắm thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào thực hiện việc cung cấp bữa ăn cho học sinh bán trú năm học 2025-2026.

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Bộ luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/06/2010;

Căn cứ dự thảo hợp đồng ngày 07/11/2025 và biên bản hoàn thiện hợp đồng ngày 10/11/2025;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-MN ngày 8/11/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02 về cung cấp thực phẩm khô, thịt gia súc gia cầm của Trường mầm non Trần Dương;

Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn ký ngày 10 tháng 11 năm 2025;

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2025 tại văn phòng trường mầm non Trần Dương, chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: TRƯỜNG MẦM NON TRẦN DƯƠNG

Địa chỉ: Thôn Ngãi Đông, xã Nguyễn Bình Khiêm, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0368654957

E-mail: mntranduongvb@gmail.com

Tài khoản: 2118201003548 mở tại Ngân hàng Agribank CN Nam Am

Mã số thuế: 0201578584

Đại diện là bà: Bùi Thị Huyền

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng Phụ trách trường

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VÌ CỘNG ĐỒNG

Địa chỉ: Số 39 Đường Hồng Phúc, Khu đô thị Cự Viên, Phường Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Điện thoại: 0901561986

Tài khoản: 19032194426666 Techcombank - CN Kiến An - Hải Phòng

Mã số thuế: 0201844099

Đại diện là bà: Bùi Thị Lan

Chức vụ: Giám Đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào theo danh mục và thời gian được nêu chi tiết tại phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng kèm theo Phụ lục (nếu có);
2. Văn bản hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Bên A hoặc đại diện của Bên A được thực hiện kiểm tra thử nghiệm thực phẩm để đảm bảo thực phẩm phù hợp, tuân thủ đúng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo yêu cầu của đơn vị và pháp luật hiện hành.

Trường hợp thực phẩm không phù hợp thì bên A có quyền từ chối và Bên B có trách nhiệm phải thay thực phẩm mới đáp ứng đúng yêu cầu (*đáp ứng đầy đủ điều kiện: (i) Được bên B thông báo bằng văn bản cho bên A; (ii) Thực phẩm*

thay thế trong hợp đồng thuộc cùng thành phần và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; (iii) Thực phẩm thay thế phải đảm bảo các yêu cầu tương đương hoặc tốt hơn thực phẩm ghi trong hợp đồng; (iv) Phù hợp với nhu cầu sử dụng; (v) Đơn giá của thực phẩm thay thế không vượt đơn giá ghi trong hợp đồng).

Bên A tạo mọi điều kiện thuận lợi để Bên B triển khai thực hiện hợp đồng theo tiến độ cung cấp như: chuẩn bị mặt bằng, tổ chức nghiệm thu, giao nhận thực phẩm.

Bên A thông báo dự kiến số lượng hàng hóa ngày hôm sau cho bên B (qua điện thoại, hoặc địa chỉ Email) vào trước 17h ngày hôm trước; báo chính xác số lượng hàng hóa vào 5h sáng hôm sau. Hàng hóa cung cấp theo tuần, tháng, kế hoạch nhận hàng phải thông báo cho bên B 01 ngày. Khi có nhu cầu đột xuất, phải báo cho bên B trước 2 giờ đồng hồ. Sau khi nhận thực phẩm, Bên A có trách nhiệm lưu mẫu thực phẩm sống theo quy định:

Lấy mẫu ngẫu nhiên của mỗi loại thực phẩm trong từng lần giao hàng.

Lưu trữ tối thiểu 100g/mẫu trong dụng cụ sạch, có nắp đậy kín, bảo quản trong tủ lạnh ở nhiệt độ 2–8°C.

Thời gian lưu mẫu: tối thiểu 24 giờ kể từ thời điểm sử dụng.

Trong trường hợp xảy ra ngộ độc hoặc nghi ngờ mất an toàn thực phẩm, mẫu lưu sẽ được sử dụng để xét nghiệm, truy xuất trách nhiệm.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung ; cấp cho Bên A đầy đủ các loại thực phẩm liên như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Cung cấp đầy đủ hồ sơ giấy tờ để chứng minh tính hợp lệ về nguồn gốc, chất lượng thực phẩm theo đúng yêu cầu của bên A. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về hóa đơn, chứng từ cho bên A theo qui định của pháp luật hiện hành.

Vận chuyển thực phẩm đến đúng địa điểm và thời gian, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về chi phí và yếu tố rủi ro trong quá trình vận chuyển. Cụ thể: Thời gian giao hàng (theo yêu cầu của bên A): Hàng hóa sẽ được giao 1 lần hoặc 2 lần/ngày. Lần 1 vào 6 giờ 45 phút và lần 2 vào 8 giờ.

Địa điểm giao hàng: Trường mầm non Trần Dương – Thôn Ngãi Đông, xã Nguyễn Bình Khiêm, Thành phố Hải Phòng.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu xảy ra sự cố (học sinh ngộ độc thực phẩm, thực phẩm không đảm bảo yêu cầu do lỗi của bên B) thì Bên B có trách



nhiệm bồi hoàn và chịu trách nhiệm toàn bộ trước pháp luật về các vấn đề nêu trên.

Bên B có trách nhiệm tuân thủ theo đúng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp thực phẩm theo phụ lục đính kèm hợp đồng. Trong trường hợp bên B có thay đổi thực đơn thì phải có trách nhiệm báo trước cho bên A 01 tuần để bên A kịp thời thông báo tới PHHS và đảm bảo theo thỏa thuận tại điều 3 của hợp đồng.

Bên B cam kết phối hợp với Bên A và cơ quan chức năng khi có yêu cầu kiểm tra, xác minh liên quan đến nguồn gốc và chất lượng thực phẩm cung cấp.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: **1.286.228.000đ** (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm tám mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi tám nghìn đồng chẵn*).
2. Giá hợp đồng: bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, và các chi phí khác có liên quan để thực hiện gói thầu.

Giá trị thanh toán được xác định trên cơ sở đơn giá cố định trong hợp đồng nhân với khối lượng, số lượng công việc thực tế mà nhà thầu đã thực hiện và đã được nghiệm thu tương ứng với các mốc hoàn thành và quy định trong hợp đồng.

Việc thanh toán không căn cứ theo dự toán và các quy định, hướng dẫn hiện hành của Nhà nước về định mức, đơn giá; không căn cứ vào đơn giá trong hóa đơn tài chính đối với các yếu tố đầu vào của nhà thầu, bao gồm vật tư, thiết bị và các yếu tố đầu vào khác.

2. Phương thức thanh toán:

- a) Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản
- b) Thời hạn thanh toán: Trong vòng 15 ngày kể từ khi bên B xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu thanh toán của bên A.
- c) Số lần thanh toán: Bên A thanh toán từng lần theo số lượng, khối lượng thực phẩm mà bên B đã giao cho bên A sau khi hai bên hoàn thành hồ sơ bàn giao, nghiệm thu từng lần.
- d) Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).

Hợp đồng phải được thanh toán đúng nguyên tắc theo qui định của pháp luật đấu thầu và các văn bản pháp lý liên quan.

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định qui định tại Khoản 2, Điều 64 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 tháng kể từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Thay đổi phương thức vận chuyển;
- b) Thay đổi địa điểm giao hàng;
- c) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng.

2. Trường hợp phát sinh các loại hàng hóa, thực phẩm ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng đảm bảo tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật liên quan.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- b) Bên B bị phá sản, giải thể;

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp thực phẩm và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ và yêu cầu kỹ thuật mà bên A yêu cầu; đồng thời bàn giao các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Việt kèm theo.

2. Yêu cầu về địa điểm và vận chuyển hàng hóa:

021
ĐANG
CỔ PHẦN
LIÊN THỰC
AN NÔNG
CÔNG
PHIÊN

- Địa điểm nhận hàng: Trường mầm non Trần Dương- Thôn Ngãi Đông, xã Nguyễn Bình Khiêm, Thành phố Hải Phòng.

- Thực phẩm phải được vận chuyển bằng các phương tiện chuyên dùng đảm bảo an toàn cho thực phẩm, mọi yếu tố rủi ro trong quá trình vận chuyển bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm.

3. Bên B phải thực hiện theo đúng thỏa thuận tại điều 3 và điều 4 của hợp đồng.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế:

+ Các tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án kinh tế tại thành phố Hải Phòng;

+ Quyết định của Tòa án sẽ là quyết định cuối cùng và ràng buộc hai bên;

+ Tất cả mọi chi phí cho việc xử kiện sẽ do bên thua chịu.

Điều 12. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 10 tháng 11 năm 2025

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 02 bộ, chủ đầu tư giữ 01 bộ, nhà thầu giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau..

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



GIÁM ĐỐC
Bùi Thị Lan

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Nguyễn Thị Huyền

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG
Số 02/2025/PLHDBT-VCD

Yêu cầu cụ thể của thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào

1. Yêu cầu của thực phẩm cần cung cấp

1.1. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu có cam kết thực phẩm cung cấp mới 100%, là sản phẩm phải tươi, sống, mới, ngon đảm bảo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng VSATTP.

- Nhà thầu và cơ sở chế biến thực phẩm tươi sống phải được cấp chứng nhận cơ sở an toàn thực phẩm. Nhà thầu có quy trình chất lượng ISO 22000:2018 về hệ thống quản lý an toàn thực phẩm hoặc tương đương.

- Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của thực phẩm phải là bản gốc hoặc bản sao có công chứng, còn hiệu lực.

- Yêu cầu vận chuyển hàng hóa: Phương tiện vận chuyển thực phẩm phải đảm bảo duy trì được chất lượng của sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thực phẩm phải được giao theo ngày, đúng số lượng. Thực phẩm phải được vận chuyển, bàn giao tại địa điểm chỉ định của Chủ đầu tư.

- Thực phẩm có thể được lấy mẫu xác suất để gửi cơ quan chức năng kiểm định và phải bảo đảm đạt các yêu cầu về an toàn thực phẩm, các tiêu chí kỹ thuật nêu trên trong trường hợp bên mời thầu nghi ngờ về chất lượng.

- Hạn sử dụng thực phẩm:

+ Đối với thực phẩm tươi sống, rau củ quả: Sử dụng trong ngày tuy nhiên phải đảm bảo độ tươi ngon;

+ Các sản phẩm khác: Hạn sử dụng tối thiểu còn ½ hạn dùng theo quy định của hãng sản xuất, tính từ thời điểm giao hàng.

1.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể

Nhà cung ứng ngoài việc báo giá cụ thể, cần nêu chi tiết từng loại thực phẩm, nhà cung ứng có thể chào giá các loại thực phẩm, có tỷ lệ dinh dưỡng tương đương hoặc tốt hơn. Vì vậy nhà cung ứng có thể chào giá các loại thực phẩm, khác nhau nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu của nhà trường. Đối với các sản phẩm tốt hơn, nhà cung ứng phải có bảng so sánh và tài liệu chứng minh đính kèm báo giá. Giá phải tương ứng với chất lượng thực phẩm và suất ăn theo yêu cầu dưới đây. Cụ thể:

- **Yêu cầu cụ thể đối với thịt, thực phẩm tươi sống:**



Thịt tươi sống, không có thuốc tăng trọng; các thớ thịt đều, săn chắc, không nhũn nhão, đàn hồi tốt, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra. Bề mặt khô, sạch, không dính lông và tạp chất lạ; Nước luộc thịt thơm, trong, vẩn mờ to (khi luộc thịt). Màu sắc: Màu đặc trưng của sản phẩm. Mùi: Đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ. Đạt các tiêu chuẩn về an toàn toàn thực phẩm, đảm bảo chất lượng. Đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y.

- Yêu cầu đối với rau, củ, quả:

Đạt các tiêu chuẩn về an toàn toàn thực phẩm, đảm bảo chất lượng, độ tươi. Đối với rau ăn lá phải tươi, ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già, không có tạp chất, không biến đổi gen, Củ quả to, đều còn cứng tươi; không có chất kích thích..., chất bảo vệ thực vật, rau đảm bảo cung cấp theo mùa.

Rau, củ, quả được sản xuất, cung cấp từ đơn vị đạt tiêu chuẩn VIETGAP; Cà chua đạt tiêu chuẩn OCOOP.

- Các sản phẩm từ trứng:

Trứng còn tươi, khi để soi dưới ánh đèn có buồng khí nhỏ, lòng đỏ tròn, không di động, nằm cân bằng ở giữa, lòng trắng trong suốt, cam hoặc hồng nhạt. Khi lắc nhẹ mà không có tiếng động. Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Đáp ứng yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các loại sản phẩm khác: Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.